

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN: TỐC KÝ

Loại học phần: Bắt buộc

1. Thông tin về giảng viên:

- Họ và tên:
- Chức danh, học hàm, học vị:
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại ngữ - Trường ĐH Sư phạm Hà Nội 2
Đường Nguyễn Văn Linh – Xuân Hòa – Phúc Yên – Vĩnh Phúc
- Điện thoại liên hệ:
- Email:
- Các hướng nghiên cứu chính:

Thông tin về giảng viên thứ 2

- Họ và tên:
- Chức danh, học hàm, học vị:
- Thời gian, địa điểm làm việc:
- Địa chỉ liên hệ:
- Điện thoại liên hệ:
- Email:

2. Thông tin về môn học:

- Tên môn học: Tốc ký
- Mã môn học: TCN 402
- Số tín chỉ: 2
- Loại môn học:
 - + Bắt buộc
 - + Điều kiện tiên quyết: Hoàn thành học phần Lý thuyết dịch.
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập:
 - + Học lý thuyết trên lớp: 30 tiết
 - + Bài tập trên lớp: 15 tiết
 - + Tự học, tự nghiên cứu: 90 tiết
- Đơn vị phụ trách môn học:
 - + Bộ môn: Dịch
 - + Khoa: Ngoại ngữ

3. Mục tiêu của môn học:

- **Mục tiêu về kiến thức:** Sinh viên có kiến thức cơ bản về vai trò của kỹ năng tốc ký trong phiên dịch cũng như các bước trong một quy trình tốc ký hiệu quả. Bên cạnh đó thông qua các chủ đề luyện tập tốc ký, sinh viên có thêm hiểu biết và vốn từ vựng về các

chủ đề quen thuộc trong cuộc sống và văn hóa, tạo nền tảng kiến thức cho các công việc phiên dịch sau này.

- **Mục tiêu về kỹ năng:** Sinh viên có thể nắm vững và vận dụng các ký hiệu viết tắt và các kỹ năng tốc ký vào viết nhanh. Ngoài ra, sinh viên phát triển kỹ năng nói và phiên dịch thông qua việc chuyển tải các văn bản tốc ký sang các bài nói và thuyết trình.

- **Mục tiêu về người học:** Có thái độ nghiêm túc và tích cực trong quá trình học tập, nghiên cứu. Lên lớp nghe giảng đầy đủ, tự nghiên cứu bài học theo đề cương, tham gia thảo luận và làm bài tập theo yêu cầu của môn học.

4. Tóm tắt nội dung môn học:

- Tốc ký (note-taking) là việc viết tắt và ghi chép lại những gì mà người nói trình bày. Những bản ghi chép (take-notes) không chỉ dừng lại ở việc ghi chép đủ các ý mà các ý đó phải được ghi chép có chọn lọc, súc tích, ngắn gọn, và được trình bày một cách rõ ràng, có hệ thống. Bản ghi chép (note) chính là bức tranh thu nhỏ của những ngôn từ, lời nói, thông tin được trình bày. Nó phản ánh sự tập trung cũng như khả năng hiểu và sự cẩn thận của người ghi chép. Như vậy, có thể nói note-taking là một trong những kỹ năng quan trọng mà sinh viên, đặc biệt là sinh viên chuyên ngành tiếng Anh cần được học và hướng dẫn cẩn thận.

- Tốc ký là môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về quy trình và các ký hiệu viết nhanh, trau dồi các kỹ năng viết nhanh và phiên dịch. Thông qua các chủ đề thú vị và sát thực liên quan đến cuộc sống và văn hóa (kinh tế, dân số, du lịch, toàn cầu hóa, giáo dục, chính phủ, và văn hóa), môn học giúp sinh viên xây dựng được vốn từ vựng phong phú và ứng dụng vào công tác phiên dịch trong tương lai. Khóa học hi vọng cung cấp cho sinh viên cơ hội để thực hành những kỹ năng tốc ký sau:

- + Tóm lược và ghi chép được ý chính (key words and ideas) từ bài nói chuyện vào bản ghi chép.
- + Lập được dàn ý (an informal outline) và tóm tắt được ý chính (a spoken summary) của bài nói chuyện.
- + Sử dụng các ký hiệu để chuyển tải ngôn ngữ và nội dung trong bản ghi chép.
- + Sử dụng các từ viết tắt để chuyển tải ngôn ngữ và nội dung trong bản ghi chép.
- + Sử dụng ký hiệu để miêu tả hình ảnh trong bài nói chuyện.

5. Nội dung chi tiết môn học:

Hình thức tổ chức dạy học	Nội dung chính	Số tiết	Yêu cầu đối với sinh viên	Thời gian, địa điểm	Ghi chú
Tuần 1					

Lý thuyết	Bài 1: Vai trò của tốc ký và quá trình tốc ký trong phiên dịch 1.1. Vai trò của tốc ký. 1.2. Quá trình tốc ký 1.3. Ngôn ngữ sử dụng trong tốc ký.	02	Đọc quyển 1, tr. 13-14, 33-34 và các tài liệu tham khảo khác trong danh mục có liên quan.	Lớp học	
Bài tập	- Làm bài tập thực hành	01	Nắm vững lý thuyết bài 1.	Lớp học	
Tự học, tự nghiên cứu	- Đọc học liệu Kurt Kohn. K and Albl-Mikasa. M (2010)	06	Tự đọc tài liệu và thực hành (thời gian tương đương 6 tiết học/1 tuần).	Thư viện, ở nhà	
Tuần 2 Lý thuyết	Bài 2: Thông tin cần ghi chép 2.1. Ý chính 2.2. Địa chỉ website. 2.3. Động từ	02	Đọc quyển 1, tr. 15-17 và các tài liệu tham khảo khác trong danh mục có liên quan.	Lớp học	
Bài tập	- Làm bài tập thực hành	01	Nắm vững lý thuyết bài 2.	Lớp học	
Tự học, tự nghiên cứu		06	Tự đọc tài liệu và thực hành (thời gian tương đương 6 tiết học/1 tuần).	Thư viện, ở nhà	
Tuần 3 Lý thuyết	Bài 3: Phương pháp ghi tốc ký 3.1. Các ký hiệu và từ viết tắt 3.2. Sắp xếp thông tin ghi chép 3.3. Sơ đồ tốc ký	02	Đọc quyển 1, tr. 18-33 và các tài liệu tham khảo khác trong danh mục có liên quan.	Lớp học	
Bài tập	- Làm bài tập thực hành	01	Nắm vững lý thuyết bài 3.	Lớp học	

Tự học, tự nghiên cứu		06	Tự đọc tài liệu và thực hành (thời gian tương đương 6 tiết học/1 tuần).	Thư viện, ở nhà	
Tuần 4, 5, 6 Lý thuyết	Bài 4: Nét phụ âm 4.1. Cấu trúc viết nét phụ âm 4.2. Cách viết nét phụ âm	06	Đọc quyển 2, và các tài liệu tham khảo khác trong danh mục có liên quan.	Lớp học	
Bài tập	- Làm bài tập thực hành	03	Nắm vững lý thuyết bài 4.	Lớp học	
Tự học, tự nghiên cứu		18	Tự đọc tài liệu và thực hành (thời gian tương đương 6 tiết học/1 tuần).	Thư viện, ở nhà	
Tuần 7, 8 Lý thuyết	Bài 5: Nét nguyên âm. 5.1 Cấu trúc viết nét nguyên âm. 5.2. Cách viết nét nguyên âm.	04	Đọc quyển 2 và các tài liệu tham khảo khác trong danh mục có liên quan.	Lớp học	
Bài tập	- Làm bài tập thực hành	02	Nắm vững lý thuyết bài 5.	Lớp học	
Tự học, tự nghiên cứu		12	Tự đọc tài liệu và thực hành (thời gian tương đương 6 tiết học/1 tuần).	Thư viện, ở nhà	
Tuần 9 Lý thuyết	Kiểm tra giữa kỳ	02			
Bài tập		01			
Tự học	- Ôn tập kiểm tra	06	Tự đọc tài liệu và thực hành (thời gian tương đương 6 tiết học/1 tuần).		
Tuần 10, 11, 12	Bài 6: Nét vần 6.1. Vị trí nét vần	02	Đọc quyển 2 và các tài liệu tham khảo khác	Lớp học	

Lý thuyết	6.2. Kích thước nét văn		trong danh mục có liên quan.		
Bài tập	- Làm bài tập thực hành	01	Nắm vững lý thuyết bài 6.	Lớp học	
Tự học, tự nghiên cứu		06	Tự đọc tài liệu và thực hành (thời gian tương đương 6 tiết học/1 tuần).	Thư viện, ở nhà	
Tuần 13, 14 Lý thuyết	Bài 7: Quy trình luyện viết – đọc 7.1. Điều kiện viết nhanh. 7.2. Quy trình viết nhanh 7.3. Luyện tập	02	Đọc quyển 2 và các tài liệu tham khảo khác trong danh mục có liên quan.	Lớp học	
Bài tập	- Làm bài tập quyển 2 tr. 34-37.	01	Nắm vững lý thuyết bài 7.	Lớp học	
Tự học, tự nghiên cứu		06	Tự đọc tài liệu và thực hành (thời gian tương đương 6 tiết học/1 tuần).	Thư viện, ở nhà	
Tuần 15 Lý thuyết Bài tập Tự học	Ôn tập học kỳ	02 01 06	Luyện tập đúng quy trình để nâng cao chất lượng luyện tập.	Lớp học	

6. Học liệu:

6.1. Giáo trình chính:

- 1/ Pham, H.H. (2006). *Note-taking in consecutive interpreting*. Unpublished master dissertation, Hanoi University of Foreign Study, Hanoi, Vietnam.
- 2/ Nguyen, H. (2009). *Tu hoc toc ky*. Hanoi: Nxb Thanh Nien.

6.2. Giáo trình tham khảo:

- 1/ Nguyen, H. (1973). *Tự học tốc ký*. Hanoi. Nxb Khoa học Xã hội.
- + Website:

<http://elc.polyu.edu.hk/elsc/material/Listening/note-taking.html>

<http://istudy.psu.edu/FirstYearModules/NoteTaking/NoteTakingInfo.htm>

<http://vietpali.sourceforge.net/binh/index.html>

7. Kế hoạch giảng dạy cụ thể:

Tuần	Giảng viên lên lớp (tiết)				Sinh viên tự học, tự nghiên cứu		Tổng
	Lý thuyết cơ bản	Minh họa, ôn tập, kiểm tra	Thực hành, bài tập	Xêmina, thảo luận	Chuẩn bị tự đọc	Bài tập ở nhà, bài tập lớn	
1	2		1		6		9
2	2		1		6		9
3	2		1		6		9
4	2		1		6		9
5	2		1		6		9
6	2		1		6		9
7	2		1		6		9
8	2		1		6		9
9	2		1		6		9
10	2		1		6		9
11	2		1		6		9
12	2		1		6		9
13	2		1		6		9
14	2		1		6		9
15	2		1		6		9
Cộng	30		15		90		135

8. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Về điều kiện tổ chức giảng dạy: Phòng học có máy chiếu, có hệ thống loa đài để học nghe, không gian rộng để tổ chức hoạt động nhóm.
- Đối với sinh viên: Tham gia đầy đủ các giờ học lý thuyết trên lớp, hăng say và sáng tạo trong tự học và nghiên cứu, làm đầy đủ và đúng hạn các bài tập.

9. Phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá môn học:

9.1. Kiểm tra thường xuyên: đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, tham gia diễn thuyết, chuyên cần của sinh viên 10% hoặc 1 điểm

9.2. Kiểm tra giữa kỳ: 20% hoặc 2 điểm (Thi vấn đáp vào tuần thứ 9)

9.3. Thi hết môn học: 70% hoặc 7 điểm (Thi nghe – ghi chép - do Trung tâm khảo thí và KĐCL đảm nhiệm).

Hình thức thi	Cấu trúc đề thi	Thời gian thi	Yêu cầu số đề	Dự trữ kinh phí/ bộ đề thi + đáp án
Nghe – ghi chép	Mỗi bộ đề là một đoạn văn tiếng Việt (khoảng 5 câu).	Mỗi sinh viên được nghe và ghi nhanh trong vòng 10’.	Theo số sinh viên	40.000đ/bộ đề

Hà Nội, ngày tháng năm 2012

GIẢNG VIÊN 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIẢNG VIÊN 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGUYỄN VĂN ĐEN